

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẠC
TỈNH THANH HOÁ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HSST

Ngày 16/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẠC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hoàn.

Ông Bùi Trung Thành.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lạc tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lạc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

- Phạm Văn K - Sinh năm 1980, tại xã BC, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn C, xã BC, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa, nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn B và bà Phạm Thị T; vợ: Bùi Thị C; con: Có 03 con lớn 15 tuổi, nhỏ 03 tháng tuổi. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt phiên tòa.

* Người bị hại: Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm 1955. (Vắng mặt).

Cư trú: Thôn MT, xã MT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 30/6/2021 Phạm Văn K đi xe ô tô khách từ nhà đến khu liên hiệp sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi công nghệ cao đang thi công của Công ty XT ở thôn MT, xã MT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa để thanh toán tiền công (trước đây Phạm Văn K làm thuê cho nhà thầu thi công trong Công ty XT) nhưng không gặp ai. Lúc này, Phạm Văn K nảy sinh ý định vào khu đang thi công của Công ty để trộm cắp tài sản, Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi công nhân ra về hết thì K đi phía sau công bảo vệ vào bên trong công trường tìm tài sản trộm cắp. K thấy một số dây điện ở công trường nên dùng cục đá màu xanh đập dây điện đứt thành

ba đoạn bỏ vào bì sắc rắn nhặt ở gần đó mang ra vườn sản sau công trường cất giấu. Sau đó quay lại công trường lấy 01 máy hàn que điện tử nhãn hiệu Hồng Ký HK 215A để trong thùng gỗ, K lấy 01 thanh sắt dài khoảng 50 cm cạy nắp hòm gỗ để lấy máy ra và 02 cuộn dây điện tiếp tục mang ra vườn sản cất giấu, sau đó dùng tay bóc hết vỏ nhựa của dây điện để lấy lõi dây đồng, cuộn thành 06 cuộn. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 01/7/2021, K bỏ các tài sản trộm cắp được vào bì và vác trên vai đi bộ ra khỏi công trường lên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Ngọc Lặc đi huyện Bá Thước, đi đến đoạn thuộc thôn MT, xã MT, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ tuần tra Công an xã Minh Tiến, huyện NL tuần tra, bắt quả tang, lập biên bản và chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật cùng Phạm Văn K đến Công an huyện Ngọc Lặc để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 20/KL-ĐGTS ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Ngọc Lặc, kết luận 01 máy hàn que điện tử, nhãn hiệu Hồng Ký HK 215A, trọng lượng 6,5 kg 06 cuộn dây điện bằng kim loại đồng tổng trọng lượng 18,5 kg. Tổng giá trị tài sản trộm cắp tại thời điểm là 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

Về vật chứng vụ án gồm: 01 máy hàn que điện tử, 01 bì xác rắn màu xanh bên trong có 06 cuộn dây điện bằng kim loại đồng, xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị N cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Ngọc Lặc trả cho người bị hại. Cục đá màu xanh xám và thanh sắt dài 50 cm cơ quan (CSĐT) Công an huyện Ngọc Lặc đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 44 ngày 10/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đã truy tố Phạm Văn Kháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải, Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng phù hợp pháp luật, không bị khiếu nại bị tố cáo phải giải quyết.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng, đủ cơ sở kết luận: Tội ngày 30/6/2021 Phạm Văn K đã có hành vi lén lút

trộm cắp một máy hàn que điện tử và 06 cuộn dây điện bằng kim loại đồng tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.250.000đ (Năm triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây dư luận xấu trong nhân dân. Để giữ nghiêm pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Vật chứng: Cơ quan Công an trả cho chủ sở hữu phù hợp với pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Phạm Văn K.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Kháng 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm Văn K.

Giao bị cáo Phạm Văn K cho Ủy ban nhân dân xã BC, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Văn K, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/11/2021. Người bị hại chị Nguyễn Thị N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Lê Xuân Vinh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Lê Xuân Vinh